

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ VÀ ĐẦU TƯ VIỆT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN CÔNG NGHỆ VÀ ĐẦU TƯ VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET TECHNOLOGY AND INVESMENT CORPORATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VTICORP

2. Mã số doanh nghiệp: 0107921571

3. Ngày thành lập: 13/07/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 28 Liễu Giai, Phường Liễu Giai, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lập trình máy vi tính	6201
2.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
3.	Đại lý du lịch	7911
4.	Điều hành tua du lịch Chi tiết : Kinh doanh lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế	7912
5.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
6.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
7.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết : Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị công nghiệp Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659(Chính)
10.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312

11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết : Bán buôn dược phẩm Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
12.	Phá dỡ	4311
13.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
14.	Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	9529
15.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
16.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
17.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng Chi tiết : Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa	3250
18.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
19.	Cổng thông tin	6312
20.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
21.	Xuất bản phần mềm Chi tiết : Sản xuất phần mềm	5820
22.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
23.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết : Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
25.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
26.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
27.	Sản xuất, truyền tải và phân phối điện	3510
28.	Quảng cáo	7310
29.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512

30.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập Internet Đại lý dịch vụ viễn thông Cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông; Kinh doanh dịch vụ mạng xã hội (trừ hoạt động báo chí); Kinh doanh dịch vụ thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp Kinh doanh trò chơi trên mạng; Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin, dịch vụ công nghệ thông tin trên mạng viễn thông di động, mạng Internet; Kinh doanh sản phẩm và dịch vụ an toàn thông tin;	6190
31.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
32.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
33.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
34.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
35.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
36.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
37.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết : Kinh doanh bất động sản	6810
38.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn Quản lý dự án xây dựng; Thiết kế quy hoạch xây dựng Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy	7110
39.	Xây dựng công trình công ích	4220
40.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
41.	Xây dựng nhà các loại	4100
42.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
43.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
44.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
45.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư	6619

46.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin; Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật trong lĩnh vực công nghệ thông tin; Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử; Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin; Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu Đào tạo công nghệ thông tin - Dịch vụ quản trị, bảo quản, bảo trì hoạt động của phần mềm về hệ thống thông tin; - Dịch vụ tư vấn, đánh giá, thẩm tra chất lượng phần mềm; - Dịch vụ tư vấn, xây dựng dự án phần mềm; - Dịch vụ tư vấn định giá phần mềm; - Dịch vụ chuyển giao công nghệ phần mềm; - Dịch vụ tích hợp hệ thống; - Dịch vụ bảo đảm an toàn cho sản phẩm phần mềm, hệ thống thông tin; - Dịch vụ phân phối, cung cấp sản phẩm phần mềm	6209
-----	---	------

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN TRUNG THÀNH	Số 11, hẻm 222/16/1 Lê Duẩn, Phường Khâm Thiên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	5,000	030076000032	
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	5,000		
2	NGUYỄN CAO NINH	P403 Nhà A, TT UBTDĐT Lý Văn Phúc, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.000.000	40.000.000.000	80,000	011827141	
			Tổng số	4.000.000	40.000.000.000	80,000		

3	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	L1B Dự án XD nhà bán 455 Đội Cần, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	750.000	7.500.000.000	15,000	0331730000 04
			Tổng số	750.000	7.500.000.000	15,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: NGUYỄN CAO NINH

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc*

Sinh ngày: 06/06/1973

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 011827141

Ngày cấp: 10/06/2013 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *P403 Nhà A, TT UBTDĐT Lý Văn Phúc, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *P403 Nhà A, TT UBTDTT Lý Văn Phúc, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội